Phẩm Tựa

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

1. PHẨM TỰA
Tự quy đấng Năng Nhân Thứ Bảy,
Diễn nói pháp Hiền thánh vô thượng, ở mãi trong sông dài sanh tử,
Thế Tôn nay vì độ chúng sanh.
Tôn trưởng Ca-diếp và chúng Tăng,
Hiền triết A-nan nghe vô lượng,
Thiện Thệ nhập diệt lưu Xá-lợi,
Từ nước Câu-di đến Ma-kiệt.
Ca-diếp suy tư hành tứ đẳng,
Chúng sanh này đọa lạc năm đường,
Chánh Giác giảng đạo nay qua đời,
Nhớ Ngài khéo dạy, lòng thương khóc.
Ca-diếp suy nghĩ gốc Chánh pháp,
Làm sao lưu bố lâu ở đời,
Thế Tôn nói bao nhiêu lời dạy,
Tổng trì gìn giữ, chẳng lọt mất.
Ai có sức này gom các pháp,
Nơi nơi chỗ chỗ gốc nhân duyên?
Nay trong chúng này, bậc Trí huệ,
A-nan hiền thiện nghe vô lượng,
Liền đánh kiền chùy nhóm bốn bộ,
Tỳ-kheo tám vạn bốn ngàn chúng,
Đều đắc La-hán, tâm giải thoát,
Đã thoát trói buộc, làm ruộng phước.
Ca-diếp thương xót cho người đời,
Càng nhớ đền ơn Phật quá khứ,
Thế Tôn truyền pháp cho A-nan,
Mong quảng bá pháp mãi ở đời,
Làm sao lần lượt không mát môi,
Ba a-tăng-kỳ nhóm pháp báu,
Khiến sau bốn bộ được nghe pháp,
Đã nghe liền được lìa các khổ.
A-nan tư chối: "T6i chẳng kham,
Chư pháp sâu xa bao nhiêu loại,
2 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM
Há dám phân biệt pháp Như Lai,

Phật pháp công đức? trí vô lượng.
Nay ngài Ca-diếp kham nhận nổi,
Thế Hùng đem pháp trao kỳ cựu,
Đại Ca-diếp nay vì mọi người,
Như Lai tại thế mời nửa tba.”
Ca-diếp đáp rằng: "Tuy có thể,
Tuôi già suy yêu, quên mát nhiêu,
Nay ông tổng trì nghiệp trí huệ,
Khiến được gốc pháp hằng ở đời,
Nay ta có ba mắt thanh tịnh,
Cũng lại hay biết Tha tâm trí,
Tất cả chúng sanh bao nhiêu loại,
Không có ai hơn được A-nan."
Phạm thiên giáng xuống cùng Đế-thích,
Tứ Thiên hộ thế và chư thiên,
Di-lặc Đau-suất tìm đến họp,
Bồ-tát mấy ức không thể kể.
Di-lặc? Phạm, Thích và Tứ Vương,
Đều cùng chắp tay mà bày tỏ:
"Tất cả các pháp Phật đã ấn:
ẾA-nan là pháp khí của Ta\
Nếu ngài chẳng muốn Pháp còn mãi,
Tức làm tổn hoại pháp Như Lai,
Nguyện giữ bôn yêu vì chúng sanh,
Cứu được nguy ách, độ các nạn.
Đức Phật ra đời, thọ quá ngắn,
Nhục thể tuy chết, Pháp thân còn?
Nếu khiến gốc pháp không đoạn tuyệt,
A-nan chớ từ chối thuyết pháp."
Ca-diếp tối tôn và Thánh chúng,
Di-lặc? Phạm, Thích và Tứ Vương,
Tha thiết thỉnh cầu A-nan nói,
Khiến giáo pháp Phật chẳng diệt tận.
A-nan nhân hòa đủ tứ đẳng,
Y chuyên sư tử hông nhiệm mâu,
Nhìn khắp bốn bộ, ngắm hư không,
Thương khóc lệ trào không dừng được.
Liền vận quang minh và vẻ mặt,
Chiếu khắp chúng sanh như mặt trời,

Di-lặc thấy [ánh] sáng cùng Thích, Phạm,
1. PHẨM TỰA 3

Thu xả đợi nghe pháp vô thượng,
Bốn bộ lăng lẽ chuyên một lòng,
Muốn được nghe pháp, ý chẳng loạn,
Tôn trưởng Ca-diếp và Thánh chúng,
Nhìn thẳng thấy mặt, mắt không chớp.
Rồi A-nan thuyết kinh vô lượng,
Ai hay đầy đủ góp một nhóm:
"Nay tôi sẽ chia làm ba phần,
Tạo lập mười kinh làm một kệ.
Khế kinh phần một, Luật phần hai,
Kinh A-tỳ-đàm là phần ba.
Ba Phật quá khứ đều chia ba,
Khế kinh, Luật, Pháp là Ba tạng,
Khế kinh nay sẽ phân bốn đoạn,
Ke là Tăng nhất, hai là Trung,
Ba gọi là Trường, nhiều anh lạc,
Tạp kinh sau cùng là bốn phn.”
Tôn giả A-nan nghĩ thế này:
“Pháp thân Như Lai chẳng hư hoại,
Còn mãi ở đời, không dứt mất,
Trời, người được nghe thành đạo quả.
Hoặc có một pháp nghĩa cùng sâu,
Khó giữ, khó tụng chẳng thể nhớ,
Nay ta sẽ nhóm nghĩa một pháp,
Mỗi mỗi theo nhau chẳng mất mối.
Cũng có hai pháp lại thành hai,
Ba pháp thành ba như xâu chuỗi, r r r
Bôn pháp thành bôn, năm cũng thê,
Năm pháp đến sáu, sáu đến bảy,
Tám pháp nghĩa rộng, chín tiếp theo,
Mười pháp từ mười đen mười một.
Như thế Pháp bảo trọn chẳng quên,
Cũng hằng ở đời, tồn tại mãi, ở trong đại chúng nhóm pháp này."
Tức thời A-nan lên pháp tòa?
Di-lặc khen: “Lành, hay thay!" nói:
"Các pháp nghĩa hợp nên phối lại,
Còn các pháp nên phân bộ.

The Ton noi pháp moi moi khác,
Bồ-tát phát ý hướng Đại thừa,
Như Lai thuyết đây các thứ khác,
4 KINH TĂNG NHÁT A-HÀM

Nhân Tôn thuyết lục độ không cùng,
Bố thí, trì giới, nhẫn, tinh tấn,
Thiền, trí huệ như trăng đầu tháng,
Chóng độ vô cực quán các pháp.
Có người dũng mãnh cho đầu, mắt,
Thân thể, máu thịt, không luyến tiếc,
Vợ, hầu, nước, của và trai, gái,
Đây gọi đàn độ chẳng nên bỏ.
Giới độ vô cực như kim cang,
Không hủy, không phạm, không sót mất,
Trì tâm giữ giới như bình gốm5
Đây gọi giới độ không nên bỏ.
Hoặc có người đến cắt tay chân,
Chẳng khởi giận dữ, sức nhẫn mạnh,
Như biển bao dung không tăng giảm,
Đây gọi nhẫn độ không nên bỏ?
Những người tạo tác hành thiện ác,
Thân, miệng, ý đều không biết chán,
Ngăn người các hạnh không đến dạo,
Đây gọi tấn độ không nên bỏ.
Các vị tọa thiền thở ra vào,
Tâm ý vững chắc không loạn niệm,
Dù cho đất động, thân chẳng nghiêng,
Đay gọi thiền độ không nen bỏ.
Lấy sức trí huệ biết trần số?
Kiếp số triệu năm không thể kể,
Thanh thản nghiệp tụ ý chẳng loạn,
Đây gọi trí độ chẳng nên bỏ.
Chư pháp thậm thâm luận lỵ không,
Khó sáng, khó rõ, không thể quán,
Ve sau hậu tan ôm hoài nghi,
Đây đức Bồ-tát không nên b6."
A-nan tự trình bày ý này:
"Hạnh Bồ-tát, kẻ ngu không tin,
Trừ các La-hán tin giải thoát,

Đó là có tin không do dự.
Chúng của bon bộ phát ý đạo,
Cùng với tất cả loài chúng sanh,
Họ có tin chắc không hồ nghi,
Họp các pháp này làm phần một.^,
Di-lặc khen: “Lành, hay thay!" nói:
l.PHẨMTựA^ 5

"Phát thú Đại thừa ý rất rộng,
Hoặc có các pháp đoạn kiết sử,
Hoặc có các pháp thành đạo qua.55
A-nan thuyết rằng: "Bây thế nào,
Tôi thấy Như Lai giảng pháp này.
Có pháp chẳng nghe từ Như Lai,
Pháp này há sai, nên có nghi.
Dù tôi nói thấy, nghĩa này sai,
Với chúng tương lai liền bi hỏng,
Nay nói chư kinh nghe như thế,
Chỗ Phật đang 6, thành, quốc độ,
Nước Ba-la-nại thuyết pháp đầu,
Nước Ma-kiệt độ ba Ca-diếp,
Thích-sí, Câu-tát, Ca-thi quốc,
Chiêm-bà, Câu-liru, Tỳ-xá-ly,
Thiên cung, long cung, a-tu-la,
Càn-thát-bà cùng thành Câu-thi,
Cho dù không được chỗ thuyết kinh,
Sẽ nói nguyên gốc tại Xá-vệ.
Tôi được theo nghe việc một thời,
Phật tại Xá-vệ cùng đệ tử,
Tinh xá Kỳ Hoàn tu thiện nghiệp,
Trưởng giả Cô Độc dâng cúng vườn.
Lúc Phật tại đó dạy Tỳ-kheo,
Nên tu một pháp chuyên nhất tâm,
Suy nghĩ một pháp không phóng dật,
Một pháp là gì? Là niệm Phật,
Niệm Pháp, niệm Tăng và niệm giới,
Niệm thí rồi tiếp đến niệm thiên,
Niệm thở an-ban và niệm thân,
Niệm chết, trừ loạn là mười niệm,
Đây gọi là mười niệm lại có mười.

Sau đó sẽ nói đệ tử Phật,
Trước dạy Câu-lân thành đệ tử,
Cuối cùng nhỏ nhất là Tu-đạt
Dùng phương tiện này rõ một pháp.
Hai theo hai pháp, ba theo ba,
Bốn, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười,
Mười một pháp này đều rõ hết,
Từ một tăng một đến các pháp,
Nghĩa nhiều, huệ rộng chẳng thể tận,
6 e KINH TÀNG NHẤT A-HÀM

Mỗi một Khế kinh nghĩa cùng sâu,
Thế nên gọi là Tăng nhất hàm.
Nay tìm một pháp khó rõ sáng,
Khó trì, khó hiểu, chẳng thể minh,
Tỳ-kheo tự xưng công đức nghiệp,
Nay nên xưng là Tôn đệ nhất.
Ví như thợ gốm làm đồ vật,
Tùy ý mà làm không hồ nghi,
Như thế A-hàm Tăng nhất pháp,
Ba thừa giáo hóa không sai biệt.
Kinh Phật vi diệu rất thâm sâu,
Năng trừ kiết sử như sông chảy,
Nhrnig Tăng nhất này là trên hết,
Hay sạch ba nhãn, trừ ba cấu.
Có ai chuyên tâm trì Tăng nhất,
Liền là tổng trì Như Lai tạng,
Dù thân này chưa hết kiết sử,
Đời sau liền được tài trí cao.
Nêu có người viêt chép kinh quyên,
Lọng hoa, tơ lụa đem cúng dường,
Phước này vô lượng không thê kê
Vì pháp báu này khó gặp vay.”
Thuyết lời này rồi đất chấn động,
Mưa trời hoa hương phủ đến gối,
Chư thiên trên không khen: "Lành thay!
Lời Thượng Tôn thuyết trọn thuận nghĩa,
Khế kinh tạng một, Luật tạng hai,
Kinh A-tỳ-đàm là tạng thứ ba,
Phương đẳng, Đại thừa nghĩa thâm thúy,

Cùng các Khế kinh là Tạp tạng,
An xử lời Phật trọn chẳng khác,
Nhân duyên góc ngọn đều tùy thuận/9
Di-lặc9 chư thiên đều khen lành:
"Kinh Phật Thh-ca còn được lâu."
Di-lặc đứng lên tay cầm hoa,
Hoan hỷ đem rải lên A-nan:
"Kinh này đúng thật Như Lai thuyết,
Khiến A-nan tầm đạo quả th2nh."
Bấy giờ, Tôn giả A-nan cùng Phạm thiên và các Phạm-ca-di thiên đều đến tụ hội. Hóa Tự Tại thiên cùng quyến thuộc đều đến tụ hội. Tha Hóa Tự Tại thiên cùng tùy tùng đen tụ hội. Đâu-suất Thiên vương cùng chúng thiên đều đến tụ

hội. Diệm thiên cùng các tùy tùng đều đến tụ hội. Thích-đề-hoàn-nhân cùng chư thiên cõi Ba Mươi Ba đồng đến tụ hội. Đề-đầu-lại-tra Thiên vương cùng càn-thát-bà9 v.v... cùng đến tụ hội. Tỳ-lưu-lặc-xoa Thiên vương cùng yểm quỷ đều đến tụ hội. Tỳ-lxru-bạt-xoa Thiên vương đem các chúng rông cùng đên tụ hội. Tỳ-sa-môn Thiên vương dẫn chúng dạ-xoa, la-sát cùng đến tụ hội. Lúc bấy giờ, Đại sĩ Di-lặc bảo các Bồ-tát trong Hiền kiếp: Các Đại sĩ hãy khuyên các thiện nam và tín nữ đọc tụng, thọ trì Tăng nhất Tôn pháp, giảng nói rộng rãi khiến trời, người vâng làm. Lúc Ngài nói lời này thì chư thiên, loài người, càn-thát-bà5 a-tula, ca-lâu- la, ma-hầu-la-già, khẩn-na-la5 v.v... đều tự nói: Chúng tôi đều cùng nhau ủng hộ thiện nam, tín nữ nào đọc tụng, thọ trì Tăng nhát Tôn pháp, giảng nói rộng rãi, trọn không dừng nghỉ nửa chừng. Lúc ấy, Tôn giả A-nan bảo Tôn giả Ưu-đa-la rằng: Nay tôi đem Tăng nhất A-hàm này giao phó cho Hiền giả. Xin hãy khéo tụng đọc, chớ để thiếu sót. Vì sao vậy? Vì nếu có người khinh mạn Tôn kinh này liền bị đọa lạc, là hạng phàm phu. Vì cớ sao? Này Ưu-đa-la? Tăng nhất A-hàm nêu lên lời dạy ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp đều do đây sanh. Tôn giả Đại Ca-diếp hỏi A-nan: Này Hiên giả A-nan, Tăng nhát A-hàm lại có thê xuất sanh ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp đều do đây sanh sao? Tôn giả A-nan đáp: Đúng thế, đung the! Thưa Tôn giả Ca-diếp, Tăng nhấtA-hàm xuất sanh ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp đều do đây sanh. Không những thế mà chỉ một kệ trong Tăng nhất A-hàm cũng xuất sanh ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp. Ngài Ca-diếp hỏi: Trong loại kệ nào xuất sanh ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp? Tôn giả A-nan liền nói bài kệ này: Các điêu ác chớ làm, Các điêu thiện vâng làm, Tự trong sạch ý mình, Là lời chư Phật dạy. Vì sao thế? "Các điều ác chớ làm,, là các pháp vốn đã sanh ra các pháp lành, do sanh pháp lành mà tâm ý trong sạch. Thế nên, Ca-diếp! Chư Phật, Thế Tôn thân, miệng, ý thường tu thanh tinh. ÍTÌ A _ _ • 9 Ji • Ạ 1 ? • Ton gia Ca-diêp hỏi: -Thế nào A-nan, riêng Tăng nhất A-hàm xuất sanh ba mươi bảy đạo phẩm và các pháp, còn bon A-hàm khác cũng lại sanh ra chăng? Tôn giả A-nan đáp: Không những thế, thưa Tôn giả Ca-diếp, nghĩa của bốn bộ A-hàm chỉ trong một bài kệ cũng đầy đủ lời chư Phật, lời Bích-chi Phật và Thanh văn. Vì

sao thế? "Các điều ác chẳng làm95 là đầy đủ giới cấm; hạnh thanh bạch là uCác điều thiện vâng làm.” "Tâm ý trong sạch" là tự sạch ý mình, trừ tà chấp điên đảo; "Là lời chư Phật dạy" là bỏ các tưởng ngu dốt, nghi hoặc. Thế nào Tôn giả Ca-diếp, người giới thanh tịnh thì tâm ý của họ lại bất tịnh sao? Người mà ý thanh tinh thì không điên đảo; vì không điên đảo nên tưởng ngu hoặc diệt, ba mươi bảy đạo phẩm quả nhiên liền được thành tựu. Đã thành đạo quả há chẳng phải là các pháp sao? Tôn giả Ca-diếp hỏi: Thế nào A-nan, tại sao đem Tăng nhất A-hàm này giao phó cho Ưu-đa-la mà chẳng giao cho Tỳ-kheo khác tất cả các pháp? Tôn giả A-nan đáp: Tăng nhát A-hàm tức là các pháp. Các pháp tức là Tăng nhát A-hàm. là một chứ không có hai. Ton gia Ca-diêp hỏi: Vì những lý do nào mà đem Tăng nhất A-hàm phó chúc cho ưu-đa-la? không giao cho Tỳ-kheo khác? Tôn giả A-nan đáp: Tôn giả Ca-diếp nên biết, chín mươi mốt kiếp xưa, đức Tỳ-bà-thi Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Lúc đó, Tỳ-kheo Ưu-đa-la này tên là Y-câu ưu-đa-la. Lúc

xem vị này, xét biết nguồn gốc, sau đó mới truyền pháp. Vì sao? Thời quá khứ trong Hiền kiếp này, Câu-lưu-tôn Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn xuất hiện ở đời. Lúc đó, có vua tên Ma-ha-đề-bà, lấy pháp cai trị, giáo hóa dân chúng chưa từng sai lạc, thọ mạng rất dài, đoan chánh vô song, hiếm có ở đời. Trong tám vạn bốn ngàn năm với thân đồng tử mà tự vui chơi. Trong tám vạn bon ngàn năm dùng thân thái tử đem pháp cai trị. Trong tám vạn bốn ngàn năm lại dùng vương pháp cai trị thiên hạ. Tôn giả Ca-diếp nên biết, lúc đó Thế Tôn dạo đi trong vườn Cam-lê, và sau khi ăn xong, như thường lệ đi kinh hành trong sân. Tôi làm thi giả. Lúc đó Thế Tôn mỉm cười, miệng phóng hào quang năm sắc. Tôi thấy vậy liền quỳ trước Thế Tôn mà bạch rằng: 'Thật chẳng cười vô cớ, mong cho con được nghe gốc ngọn. Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác chẳng bao giờ nói lời trống rỗng.^^ Bấy giờ, thưa Tôn giả Ca-diếp, Phật bảo tôi rằng: "d đời quá khứ, trong Hiền kiếp này có Như Lai tên Câu-liru-tôn Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Lại ở chỗ này vì các đệ tử mà thuyết pháp rộng rãi. Sau đó ở trong Hiền kiếp này, lại có Câu-na-hàm Như Lai, Chí Chân, Bằng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Bấy giờ, đức Phật ấy cũng ở chỗ này mà thuyết pháp rộng rãi. Ke nữa, trong Hiền kiếp này, Ca-diếp Như Lai, Chí Chân, Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời, Ca-diếp Như Lai cũng ở chỗ này mà thuyết pháp rộng rãi/9 ' Bấy giờ, thưa Tôn giả Ca-diếp? tôi quỳ trước Phật và bạch: "Mong sao Thích-ca-văn Phật cũng ở chỗ này thuyết pháp đầy đủ cho các đệ tử. Chỗ này sẽ là tòa kim cang của bon Như Lai, mãi không đoạn dứt." Bấy giờ, thưa Tôn giả Ca-diếp, Phật Thích-ca-văn tại chỗ ngồi ấy, bảo tôi: "A-nan, ngày xưa ở chô này trong Hiên kiêp, có vị vua ra đời ten Ma-ha-đê- bà trong suốt tám vạn bốn ngàn năm dùng vương pháp giáo hóa, lấy đức dạy dỗ dân; trải qua nhiều năm, rồi bảo Kiếp-tỷ (người hớt tóc) rằng: "Nếu thấy đầu ta có tóc bạc, hãy báo cho ta hay." LÚC đó, người kia nghe vua ra lệnh, qua mây năm lại thây trên đâu vua có tóc bạc mọc, liền quỳ trước Đại vương và bạch: "Dại vương nên biết, trên đầu ngài tóc

bạc đã mọc?5 Vua liền bảo người ấy: "Lấy nhíp vàng nhổ tóc bạc bỏ lên tay ta.” Lúc đó, nguồi ấy vâng lệnh lấy nhíp vàng nhổ tóc bạc. Bấy giờ, Đại vương thấy tóc bạc roi liền nói kệ rằng: "Bây giờ trên đầu ta, Đã sanh lông suy hao, Thiên sứ đã đến nơi, Nên ngay đây xuất gia.

10 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

Nay ta đã hưởng phước trong loài người, phải nên tự cố gắng tiến lên đức của trời, cạo bỏ râu tóc, mặt ba pháp y, đem lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, lìa khỏi các khổ/9 J Bây giờ, Vua Ma-ha-đề-bà liền bảo thái tử lớn nhất tên là Trường Thọ: "Con có biết chăng, nay đầu ta đã sanh tóc bạc, ý ta muốn cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, đem lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, lìa khỏi các kho. Con hãy nối ngôi, lấy pháp cai trị, giáo h6a, chớ khiến cho sai trái lời ta dạy bảo mà tạo hạng phàm phu. Sở dĩ như thế vì nếu có người nào trái lời ta dạy, liền làm hạng phàm phu. Phàm phu thì cứ ở mãi trong tam đồ, đầy đủ tám nạn.^, Bấy giờ, Vua Ma-ha-đề-bà truyền ngôi vua cho thái tử, rồi lại đem tiền của ban cho Kiếp-tỷ, rồi ở chỗ khác cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, đem lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, lìa khỏi các khổ, trong tám vạn bon ngàn năm khéo tu Phạm hạnh, hành tứ đẳng tâm là từ, bi, hỷ? xả; khi thân chết, mạng chung sanh lên Phạm thiên. Vua Trường Thọ nhớ lời cha dạy chưa hề tạm bỏ, dùng pháp cai trị không có sai lạc, chưa hết tuần lễ5 liền được làm Chuyển Luân Thánh Vương, có đủ bảy báu. Bảy báu là xe báu, voi báu, ngựa báu, châu báu, ngọc nữ báu, điên tạng báu, điển binh báu. Đó là bảy báu. Lại có ngàn người con dũng mãnh, trí huệ, hay trừ các khổ, thống lãnh bốn phương. Rồi Vua Trường Thọ dùng pháp vua trước... (như trên)... và làm kệ: "Nay ở trên đầu tôi, Đã sanh lông suy hao, Sứ trời đã lại đến, Đúng lúc nên xuất gia. Nay ta đã hưởng phước loài người, phải nên tư co gang tạo đức lên cõi trời, cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, đem lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, lìa các thứ kho." Rồi Vua Trường Thọ bảo thái tử con trưởng tên Thiện Quán: "Con có biêt chăng, nay đâu ta đã sanh tóc bạc. Y ta muôn cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, đem lòng tin kiên cố xuất gia học đạo, lìa hẳn các khổ. Con hãy nôi ngôi ta, dùng pháp mà cai trị, chớ sai mát lời ta dạy dô mà tạo hạng phàm phu. Sở dĩ như thê vì nêu có người trái lời ta dạy làm hạnh phạm phu, mà hạng phàm phu thì ở mãi trong ba đường, tám nạn." Và Vua Trường Thọ trong tám muôn bốn ngàn năm khéo tu Phạm hạnh, hành tứ đẳng tâm là từ, bi, hỷ5 xả; khi thân chết, mạng chung sanh lên trời Phạm thiên. Còn Vua Thiện Quán nhớ lời cha dạy chưa từng tạm bỏ, dùng pháp cai tri không chút sai lạc. Tôn giả Ca-diếp nên biết, khi đó Ma-ha-đề-bà đâu phải người nào khác, đừng có cho như the. Vua bấy giờ nay là Phật Thích-ca-văn. Vua Trường Thọ nay là thân A-nan; còn Thiện Quán lúc đó, nay là Tỳ-kheo Ưu-đa-la5 đã hằng

1. PHẨM TỰA 11

nhân vương pháp chưa từng bỏ mất, cũng chẳng đoạn dứt. Và Vua Thiện Quán lại làm hưng phục lệnh của vua cha, dùng pháp cai trị, chẳng dứt lời vua dạy. Vì sao thế? Vì lời dạy của phụ vương khó làm trái được. Bấy giờ Tôn giả A-nan liền nói kệ: Kính Pháp, vâng lời Tôn, Chẳng quên báo ân gốc, Lại hay giữ ba nghiệp, Chỗ quý của người trí. Tôi quán nghĩa này rồi, đem Tăng nhất A-hàm truyền cho Tỳ-kheo Ưu-đa- la. Vì sao? Tất cả

các pháp đều có lý do. Rồi Tôn giả A-nan bảo Tôn giả ưu-đa-la: Hiền giả lúc trước làm Chuyển Luân Thánh Vương chẳng để mất lời vua dạy. Nay tôi lại đem pháp này trao phó cho Hiền giả, chớ để mất chánh giáo, chớ làm hạng phàm phu. Nay Hiền giả nên biết, nếu có người trái mất thiện giáo của Như Lai liền đọa trong cõi phàm phu. Vì sao? Lúc ấy Vua Ma-ha-đề- bà không được đến chỗ rốt ráo giải thoát, chưa được giải thoát đến chỗ an ổn; tuy hưởng phước báu Phạm thiên, vẫn chẳng đến chỗ cứu cánh là thiện nghiệp của Như Lai, tức gọi là chỗ cứu cánh an ổn, an lạc vô cùng, được trời, người cung kính, tất sẽ được Niết-bàn. Vì thế cho nên, Ưu-đa-la? hãy nên phụng trì pháp này, phúng tụng, đọc niệm, chớ cho thiếu sót! Bây giờ A-nan liên nói kệ: Đối với pháp nên niệm, Như Lai do đây sanh, Pháp hưng thành Chánh giác, Bích-chi, La-hán đạo, Pháp hay trừ các khổ, Cũng hay thành kết quả. Niệm pháp chẳng rời tâm, Nay và sau thọ báo, Nếu muốn thành vị Phật, Giống như Thích-ca-văn, Thọ trì Ba tạng pháp, Câu kinh chẳng lầm loạn, 9 9

Tam tạng tuy khó giữ, Nghĩa lý chăng thê cùng, Nên tụng bốn A-hàm, Liền đoạn nẻo nhân thiên. A-hàm tuy khó tụng, Kinh nghĩa chẳng thể hết, Giới luật chớ để mất, Đây là báu Như Lai. Luật cấm cũng khó giữ, A-hàm cũng như thế, Giữ vững A-tỳ-dàm, Hàng phục thuật ngoại đạo, Tuyên dương A-tỳ-đàm? Nghĩa này cũng khó giữ. Nên tụng ba A-hàm, Chẳng mất câu của kinh. Khế kinh, A-tỳ-đàm, Giới luật lưu bố đời, Người, trời được vâng làm, Liền sanh chỗ an ổn. Nếu không pháp Khế kinh, Cũng lại không giới luật, Như mù lao vào tối, Lúc nào mới thấy sáng? Lấy đây giao phó ông, Cùng với bốn bộ chúng, Nên giữ chớ coi thường, Đối với Phật Thích-ca.

12 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

, r ỉ

Khi Tôn giả A-nan nói lời này, trời đất sáu phen chân động. Các bậc trời, thân ở hư không tay câm hoa trời rải trên Tôn giả A-nan và tung vào khắp trong bôn bộ chúng. Tát cả trời, rông, quỷ, thân, càn-thát-bà, a-tu-la5 ca-lâu-la, khân- na-la, ma-hầu-la-già, v.v... đều mừng rỡ và khen: Lành thay, lành thay, Tôn giả A-nan! Những lời trước và sau đều lành. Đối với pháp nên cung kính, thật như đã nói. Chư thiên và người đời không ai không từ pháp mà được thành tựu. Nếu ai làm ác phải đọa địa ngục, nga quỷ, súc sanh. Lúc bây giờ, Tôn giả A-nan ở trong bôn bộ chúng cát tiêng rông của sư tử, khuyên tất cả mọi người phụng hành pháp này. Bấy giờ trên tòa, ba vạn trời, người được pháp nhãn thanh tịnh. Bây giờ bôn bộ chúng, chư thiên, người đời nghe Tôn giả thuyêt xong, vui vẻ vâng làm.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.